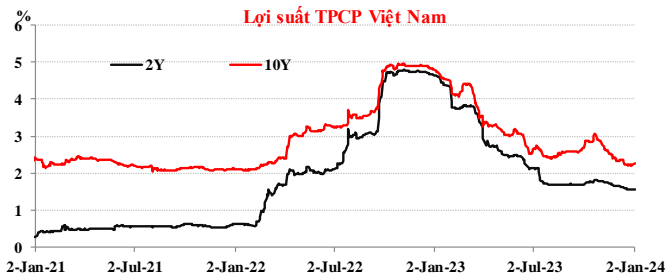

Lãi suất LNH
Trái phiếu

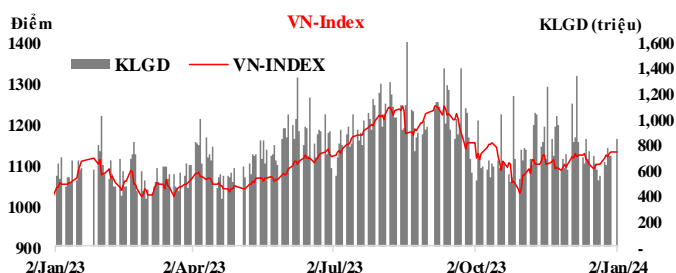
Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.95	-2.65	5.04	-0.04	3Y	1.56	-0.009
1W	1.25	-2.03	5.15	-0.02	5Y	1.54	0.003
2W	1.68	-1.26	5.25	-0.02	7Y	1.93	-0.009
1M	2.44	-0.12	5.35	-0.02	10Y	2.27	0.032
2M	2.96	0.02	5.45	-0.02	15Y	2.46	0.027
3M	3.22	0.02	5.54	-0.01			
6M	4.56	-0.04	5.61	0.00			
9M	5.23	0.00	5.70	0.00			
1Y	5.73	-0.12	5.79	0.00			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 02/01/2024

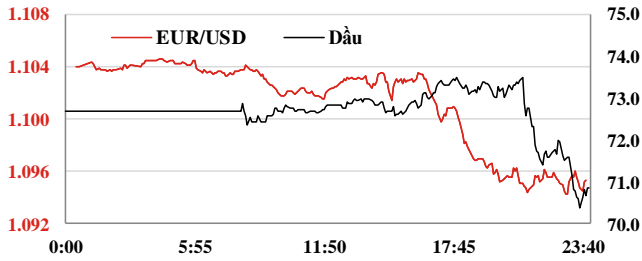
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	4,551.36
Sell Outright	-	-	-	-	0.00
Tổng					

Chứng khoán ngày 2/01/2024

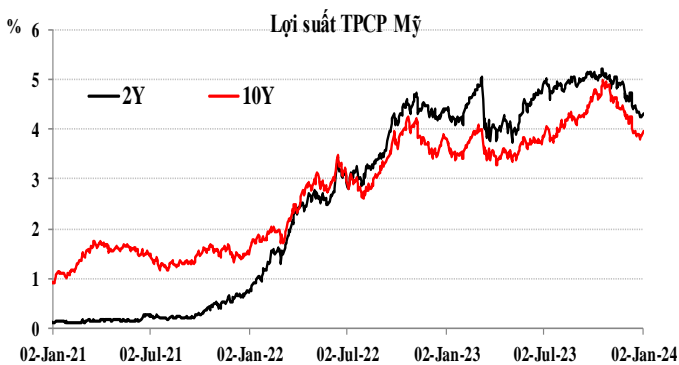
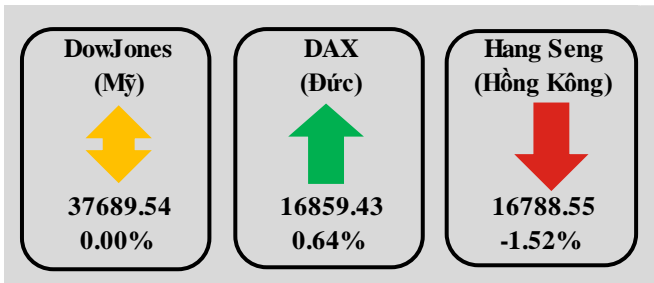
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1131.72	229.99	87.58
%/ngày	0.16%	-0.45%	0.62%
%/30/12/2022	12.38%	12.0%	22.2%
KLGD (tr.đ.vị)	842.26	59.40	34.7
GTGD (tỷ đ)	17111.43	1155.09	469.07
NĐINN mua (tỷ đ)	717.19	10.90	22.83
NĐINN bán (tỷ đ)	1103.64	40.15	13.93


Tin trong nước ngày 02/01

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 02/01, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.848 VND/USD, giảm 18 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 24.990 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.325 VND/USD, tăng 75 đồng so với phiên 29/12/2023. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 100 đồng ở chiều mua vào và 70 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.620 VND/USD và 24.700 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 02/01, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,12 – 2,65 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,95%; 1W 1,25%; 2W 1,68% và 1M 2,44%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,02 – 0,04 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,04%; 1W 5,15%; 2W 5,25%, 1M 5,35%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 3Y và 7Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,56%; 5Y 1,54%; 7Y 1,93%; 10Y 2,27%; 15Y 2,46%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, có 4.551,36 tỷ đồng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN và cũng không có khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên đầu tiên sau kỳ nghỉ lễ phân hóa khi VN-Index chốt phiên trong sắc xanh trong khi HNX-Index giảm điểm. Chốt phiên, VN-Index tăng 1,79 điểm (+0,16%) lên mức 1.131,72 điểm; HNX-Index giảm 1,05 điểm (-0,45%) còn 229,99 điểm; UPCoM-Index thêm 0,54 điểm (+0,62%) đạt 87,58 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với giá trị giao dịch gần 18.700 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng gần 407 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 02/01/2024, S&P Global công bố báo cáo chỉ số quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 12/2023.** PMI ngành sản xuất Việt Nam dù đã được cải thiện từ mức 47,3 điểm của tháng 11 nhưng vẫn nằm dưới ngưỡng trung bình khi chỉ đạt 48,9 điểm trong tháng 12. Trong đó, nhu cầu yếu tiếp tục góp phần làm giảm số lượng đơn đặt hàng mới tháng thứ hai liên tiếp, sản lượng cũng giảm tương ứng. Trong khi đó, hoạt động mua hàng và việc làm hầu như không thay đổi. Trước tình trạng nhu cầu yếu, các công ty đã phải hạn chế tăng giá bán hàng trong tháng 12 để thu hút đơn đặt hàng mới dù chi phí đầu vào của họ tiếp tục tăng đáng kể.



	2 Jan 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.71	0.37%	0.24%	0.37%
USD/CNY	7.14	0.55%	-0.09%	0.55%
USD/EUR	0.91	0.37%	0.35%	0.30%
USD/JPY	141.71	0.60%	-0.47%	0.46%
USD/KRW	1309.33	1.22%	1.19%	1.15%
USD/SGD	1.32	0.30%	0.02%	0.33%
USD/TWD	30.89	0.69%	-0.16%	0.69%
USD/THB	34.16	-0.64%	-1.13%	-0.55%
USD/VND Trung tâm	23848	-0.08%	-0.09%	-0.08%
USD/VND LNH	24325	0.31%	-0.02%	0.31%
USD/VND tự do	24691	-0.20%	-0.29%	-0.20%
Vàng	2074.42	0.57%	0.38%	0.57%
Dầu WTI	73.39	2.43%	-2.88%	2.43%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/1/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	25/1/2024
Anh	GBP	5,25%	5,25%	3/8/2023	1/2/2024
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/1/2016	23/1/2024
Australia	AUD	3,85%	4,10%	6/6/2023	6/2/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ ghi nhận một số chỉ báo đáng chú ý.** Đầu tiên, S&P Global khảo sát cho biết chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất tại Mỹ chính thức ở mức 47,9 điểm trong tháng 12, giảm nhẹ so với 48,2 điểm theo khảo sát sơ bộ và trái với kỳ vọng tăng lên 48,4 điểm. Tiếp theo, cơ quan Thống kê Mỹ thông báo mức chi tiêu cho xây dựng tại nước này tăng 0,4% m/m trong tháng 11, nối tiếp đà tăng 1,2% của tháng trước đó và vẫn thấp hơn một chút so với mức tăng 0,6% theo dự báo. Lũy kế 11 tháng đầu năm 2023, mức chi cho lĩnh vực xây dựng tại quốc gia này đã tăng khoảng 6,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Lĩnh vực sản xuất tại Trung Quốc đang có những dấu hiệu hồi phục.** Caixin dẫn dữ liệu khảo sát của S&P Global cho biết PMI lĩnh vực sản xuất tại Trung Quốc ở mức 50,8 điểm trong tháng 12, tăng nhẹ từ 50,7 điểm của tháng 11 và cao hơn mức 50,4 điểm theo kỳ vọng. Đây là mức PMI sản xuất cao thứ 3 tại Trung Quốc trong suốt năm vừa qua. Các công ty đang cho thấy sự gia tăng mạnh hơn về số lượng đơn đặt hàng mới trong giai đoạn cuối năm. Tuy nhiên, có một bộ phận doanh nghiệp vẫn đang duy trì một cách cẩn trọng, khiến chỉ số nhân sự giảm tháng thứ 4 liên tiếp. Các chuyên gia cho rằng lĩnh vực sản xuất Trung Quốc sẽ tăng trưởng trở lại trong nửa cuối 2024, khi nhu cầu trong nước vững chắc hơn, và các công ty tự tin mở rộng sản xuất kinh doanh trở lại. Mặc dù vậy, một vài ý kiến vẫn nhận định cẩn trọng trong bối cảnh còn nhiều rủi ro địa chính trị cũng như nhu cầu từ phía quốc tế.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
02-01	8:45	**	PMI lĩnh vực sản xuất Caixin Trung quốc T12	50.8	50.4	50.7
02-01	21:45	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Mỹ T12	47.9	48.4	48.2
03-01	22:00	***	Chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất ISM Mỹ T12		47.2	46.7
03-01	22:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T11		8.9	8.7
03-01	22:00	**	Chỉ số giá sản xuất của ISM		50.0	49.9

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.131,72 điểm. Thị trường có phiên giao dịch với thanh khoản lớn hơn, cho thấy có tín hiệu về dòng tiền đang quay trở lại. Mặc dù vậy, chỉ số điều chỉnh ngược ở cuối phiên, thu hẹp biên độ tăng đáng kể so với giá trị cao nhất trong phiên, cho thấy tâm lý cẩn trọng vẫn đang hiện hữu. VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc, hoặc điều chỉnh nhẹ trong những phiên sắp tới do chịu áp lực từ vùng kháng cự 1130 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn